CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHẢI HOÀN LAND	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91./2026/CBTT-KHL V/v: Công bố thông tin về tình hình thanh toán gốc, lãi	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi: Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty công bố thông tin về tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu như sau:

1. **Thông tin về doanh nghiệp**

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0309139261
- Ngày cấp: 24/07/2009 Nơi cấp: Sở KH và ĐT Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ trụ sở chính: 5-7-9-11 Đường Nội Khu Hưng Gia 4, Khu đô thị Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Số điện thoại: (028) 5411 0088 Số fax:
- Địa chỉ thư điện tử: info@khaihoanland.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Tư vấn, môi giới và kinh doanh bất động sản.
- Mã số thuế: 0309139261

2. **Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu** *(đối với tất cả các trái phiếu đang còn dư nợ tại thời điểm bắt đầu kỳ báo cáo (không bao gồm các thanh toán về mua lại/hoán đổi/chuyển đổi trái phiếu))*:

a. Thông tin tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu định kỳ

- Kỳ báo cáo: bán niên năm 2025 (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)
- Ngày thống kê: 30/06/2025

- Nội dung báo cáo:

Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land

STT	Mã trái phiếu	Giá trị phát hành theo mệnh giá (đồng)	Giá trị dư nợ gốc theo mệnh giá tại cuối Ngày thống kê (đồng)	Trả lãi/ Trả gốc	Ngày thanh toán danh nghĩa (*)	Ngày thanh toán theo kế hoạch (**)	Ngày thanh toán thực tế (***)	Lãi suất trả lãi trong kỳ (%/năm)	Số tiền phải thanh toán (đồng) (1) = (2)+(3)+(4)	Số tiền đã thanh toán đúng hạn (đồng) (2)	Trường hợp doanh nghiệp chậm thanh toán gốc hoặc lãi trái phiếu				Thanh toán về mua lại trái phiếu trước hạn
											Số tiền đã thanh toán chậm (3)	Số tiền chưa thanh toán (4)	Lý do chậm thanh toán gốc lãi	Tình hình đàm phán với nhà đầu tư về việc thanh toán gốc, lãi (nêu cụ thể kết quả đàm phán)	
1	KHGH2123001	300.000.000.000	0	Gốc	17/01/2025	17/01/2025	17/01/2025	12,0%	47.994.000.000	47.994.000.000	0	0	0		x
2	KHGH2123001	300.000.000.000	0	Lãi	17/01/2025	17/01/2025	17/01/2025	12,0%	654.008.075	654.008.075	0	0	0		x
3	KHGH2123001	300.000.000.000	0	Lãi	05/02/2025	05/02/2025	05/02/2025	12,0%	3.772.553.977	3.772.553.977	0	0	0		
4	KHGH2123001	300.000.000.000	0	Gốc	14/02/2025	14/02/2025	14/02/2025	12,0%	76.783.000.000	76.783.000.000	0	0	0		x
5	KHGH2123001	300.000.000.000	0	Lãi	14/02/2025	14/02/2025	14/02/2025	12,0%	218.995.740	218.995.740	0	0	0		x
6	KHGH2123001	300.000.000.000	0	Gốc	03/03/2025	03/03/2025	03/03/2025	12,0%	115.224.000.000	115.224.000.000	0	0	0		x
7	KHGH2123001	300.000.000.000	0	Lãi	03/03/2025	03/03/2025	03/03/2025	12,0%	949.384.353	949.384.353	0	0	0		x
8	KHGH2328001	240.000.000.000	240.000.000.000	Lãi	29/03/2025	31/03/2025	31/03/2025	12,6%	14.995.726.027	14.995.726.027	0	0	0		
9	KHGH2429001	250.000.000.000	250.000.000.000	Lãi	20/06/2025	20/06/2025	20/06/2025	12,6%	15.706.849.315	15.706.849.315	0	0	0		

Ghi chú:

*(*) **Ngày thanh toán danh nghĩa** là ngày dự kiến trả lãi/trả gốc theo điều kiện, điều khoản của trái phiếu;*

*(**) **Ngày thanh toán theo kế hoạch** là ngày thanh toán danh nghĩa đã điều chỉnh theo lịch làm việc (theo nguyên tắc lấy ngày làm việc tiếp theo nếu ngày thanh toán danh nghĩa rơi vào ngày nghỉ);*

*(***) **Ngày thanh toán thực tế** là ngày Tổ chức phát hành thực hiện thanh toán gốc/lãi cho người sở hữu trái phiếu;*

*(1) **Số tiền phải thanh toán** là tổng số tiền lãi hoặc gốc mà doanh nghiệp phát hành có nghĩa vụ phải trả đối với từng Ngày thanh toán danh nghĩa;*

*(2) **Số tiền đã thanh toán đúng hạn** là tổng số tiền lãi hoặc gốc mà doanh nghiệp phát hành đã thanh toán trước hoặc trong Ngày thanh toán theo kế hoạch tính tới hết Ngày thống kê;*

*(3) **Số tiền đã thanh toán chậm** là tổng số tiền lãi hoặc gốc mà doanh nghiệp phát hành đã thanh toán nhưng sau Ngày thanh toán theo kế hoạch tính tới hết Ngày thống kê;*

*(4) **Số tiền chưa thanh toán** là phần còn lại của Số tiền phải thanh toán trừ đi Số tiền thanh toán đúng hạn và Số tiền đã thanh toán chậm.*

b. Thông tin về hoàn thành việc thanh toán gốc, lãi trái phiếu tại ngày đáo hạn: Không có.

c. Thông tin về chậm thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Không có

d. Thông tin về cập nhật thanh toán bổ sung/hoàn thành thanh toán gốc, lãi trái phiếu sau khi chậm thanh toán: Không có

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác và đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./.

NGƯỜI LẬP BIỂU	**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
LÊ THỊ TÂM	**ĐINH THỊ NHẬT HẠNH**
Chuyên viên Tài chính	Tổng Giám đốc